

Số: /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 – 2025**

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Ủy ban Dân tộc về phê duyệt kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 760/KH-UBND ngày 28/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN), vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây viết tắt là Đề án tổng thể) và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây viết tắt là Chương trình mục tiêu) nhằm triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới, thực hiện có hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra.

- Định hướng, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu đến vùng đồng bào DTTS&MN bằng các hình thức phù hợp; khơi dậy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong đồng bào DTTS&MN chủ động, tích cực tham gia thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) cho đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh, nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng pháp luật, từng bước hình thành nếp sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong vùng DTTS, vận động đồng bào các dân tộc xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, nhằm ổn định chính trị, tạo sự đồng thuận xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững vùng DTTS&MN.

## **2. Yêu cầu**

- Bám sát đường lối, chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc, phổ biến kịp thời những nội dung của Chương trình mục tiêu và các nội dung có liên quan khác đến người dân và được sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia, phản hồi của người dân trên địa bàn thực hiện Chương trình mục tiêu.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS&MN với những nội dung, hình thức truyền thông phù hợp với phong tục, tập quán của đồng bào DTTS.

- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức triển khai; đa dạng hoá hình thức, phương tiện truyền thông, đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin để kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu.

- Sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả và minh bạch.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng**

- Người dân vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cán bộ, công chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, huyện, xã và trong hệ thống chính trị nói chung.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị được giao nhiệm vụ liên quan đến Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu.

- Người dân liên quan đến triển khai thực hiện, theo dõi, đánh giá, giám sát tình hình việc thực hiện nhiệm vụ về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu tại địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong vùng đồng bào DTTS&MN.

- Các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia tổ

chức thực hiện nhiệm vụ của Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu.

## **2. Phạm vi và thời gian thực hiện:**

- Phạm vi: Trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
- Thời gian: Từ năm 2022 đến năm 2025.

## **III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP TRUYỀN THÔNG**

**1. Nội dung:** Tập trung truyền thông, tuyên truyền Nghị quyết số 88/2019/QH 14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị Quyết số 88/2019/QH14; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và các văn bản của tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu, cụ thể như sau:

- Truyền thông về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu.

- Truyền thông về kết quả, hiệu quả trong việc triển khai công tác dân tộc, chính sách dân tộc, nhấn mạnh ý nghĩa tầm quan trọng về việc thực hiện chính sách dân tộc, công tác dân tộc trong việc phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào DTTS&MN là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, thực hiện nhất quán chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước: *“Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Huy động, phân bổ, sử dụng, quản lý hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển tạo chuyển biến căn bản về kinh tế, văn hóa, xã hội ở vùng có đông đồng bào DTTS, chú trọng tính đặc thù của vùng DTTS trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc”* (Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng).

- Truyền thông về việc vận động đồng bào các dân tộc, các đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị xã hội, các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu. Biểu dương, tôn vinh, nhân rộng các mô hình điển hình, tiên tiến trong quá trình thực hiện các đề án, dự án trong Chương trình mục tiêu, khẳng định vai trò và tầm quan trọng của đội ngũ trưởng thôn, người có uy tín đối với sự phát triển của vùng đồng bào DTTS trong việc tiên phong, gương mẫu, đi đầu thực hiện Chương trình mục tiêu.

- Truyền thông về tiềm năng, thế mạnh, các chính sách thu hút đầu tư phát triển vùng DTTS&MN trên địa bàn tỉnh; phổ biến kiến thức pháp luật; hướng dẫn áp dụng khoa học, kỹ thuật tiên tiến, các kinh nghiệm phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo vào cuộc sống, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển, sử dụng nguồn nhân lực ở vùng đồng bào DTTS.

- Truyền thông về những truyền thống bản sắc văn hóa tốt đẹp, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và phát triển; truyền thông tốt đẹp, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; chống lại các luận điệu lợi dụng vấn đề về dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam của các thế lực thù địch trong âm mưu diễn biến hòa bình, củng cố niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

- Truyền thông về các quy định của Hiến pháp, pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến vùng DTTS&MN; các quy định của pháp luật liên quan đến những hành vi bị nghiêm cấm; các quy định về quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách pháp luật về quốc phòng, an ninh, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; phòng chống mua bán người, bạo lực gia đình (*Theo Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm và mua bán người giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 2320/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thực hiện Dự án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy cùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025”*)... các luật mới ban hành có liên quan trực tiếp đến đời sống sản xuất, phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng đối với nhân dân vùng đồng bào DTTS&MN.

- Truyền thông về tâm tư, nguyện vọng, tiếng nói của đồng bào các dân tộc với cấp ủy, chính quyền ở địa phương và Trung ương; những tồn tại, hạn chế, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách trong quá trình triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu nói riêng và các nội dung liên quan nói chung.

- Truyền thông về hội nghị biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình mục tiêu.

## **2. Hình thức**

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề và các loại hình phù hợp khác về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, truyền thông từ Trung ương, tỉnh tới cơ sở: Báo, tạp chí, Báo Bắc Kạn (Báo giấy và Báo điện tử), Đài Phát thanh-Truyền hình và sóng truyền thanh cấp huyện, hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn, Cổng thông tin điện tử, các trang mạng xã hội... ưu tiên tuyên truyền bằng tiếng nói của đồng bào DTTS.

- Tổ chức hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật, hội thảo trao đổi kinh nghiệm, cung cấp thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc đến các cơ quan truyền thông, hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh, huyện và các đối tượng liên quan trực tiếp đến Chương trình mục tiêu.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng truyền thông, tuyên truyền cho cán bộ, công chức liên quan đến công tác truyền thông của tỉnh, cơ

quan công tác dân tộc cấp tỉnh, huyện, cán bộ công tác dân tộc cấp xã, người có uy tín, trưởng thôn, cán bộ công chức, viên chức được giao nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật, báo cáo viên, tuyên truyền viên, lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể các xã vùng DTTS&MN trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chính sách dân tộc và pháp luật có liên quan đến vùng DTTS&MN; các buổi tọa đàm về chính sách dân tộc, về PBGDPL và tuyên truyền, vận động để thúc đẩy giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các thôn, bản, xã, huyện thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu.

- Xây dựng các cụm pano, áp phích, tranh cổ động trực quan trên các địa bàn thực hiện Chương trình mục tiêu. Biên soạn, phát hành sổ tay kỹ năng truyền thông, sổ tay hướng dẫn, hỏi đáp tờ rơi, tờ gấp liên quan đến chủ trương của Đảng về chính sách pháp luật và chính sách dân tộc.

- Triển khai các loại hình truyền thông, thông tin đặc thù khác phù hợp phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của đồng bào DTTS&MN.

### **3. Giải pháp**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông, tuyên truyền về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu.

- Tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật và truyền thông, tuyên truyền thực hiện Chương trình mục tiêu trên tất cả các lĩnh vực.

- Nâng cao năng lực cán bộ các cấp về công tác truyền thông thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia. Xây dựng, phát triển, bồi dưỡng mạng lưới cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên, đội ngũ người có uy tín, trưởng thôn, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu bằng nhiều loại hình phong phú.

- Hằng năm tổ chức kiểm tra, giám sát và tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông trên địa bàn tỉnh; kịp thời phản ánh, đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí được bố trí từ nguồn vốn ngân sách nhà nước được cấp hằng năm trong Chương trình mục tiêu (Nội dung 2, tiểu dự án 1, Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2015) và các nguồn hợp pháp khác.

2. Lồng ghép nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Dân tộc tỉnh**

- Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố liên quan tổ chức triển khai thực hiện.
- Cung cấp thông tin về Chương trình mục tiêu cho các cơ quan truyền thông.
- Xây dựng kế hoạch, tổ chức công tác truyền thông hàng năm.
- Tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Dân tộc và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

### **2. Sở Tài chính**

Phối hợp tham mưu bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch.

### **3. Sở Tư pháp**

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào vùng DTTS&MN; phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh biên soạn tài liệu, cử báo cáo viên thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo các nội dung của Kế hoạch.

### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Tăng cường chỉ đạo các đơn vị truyền thông, các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tăng cường công tác phối hợp thông tin tuyên truyền về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu với nội dung phong phú, phù hợp với đối tượng, vùng miền, bằng nhiều hình thức; đặc biệt là công tác phối hợp truyền thông thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia.
- Triển khai hiệu quả các giải pháp về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai hiệu quả công tác truyền thông. Ưu tiên hỗ trợ vùng đồng bào DTTS&MN phát triển hạ tầng thông tin truyền thông.

### **5. Các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh**

- Tiếp tục truyền thông về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025 và các chính sách khác có liên quan đến vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh.
- Đổi mới hình thức thông tin, tuyên truyền đảm bảo các hình thức đa dạng, phù hợp với đặc điểm của mỗi địa phương.
- Thường xuyên bám sát cơ sở để nắm bắt thông tin, nhất là những khó khăn, vướng mắc hoặc bất cập về cơ chế, chính sách trong quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu để phản ánh với cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.
- Phối hợp tuyên truyền trên các báo, đài Trung ương.

## **6. Các sở, ban, ngành liên quan**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành; tổ chức lồng ghép truyền thông với các chương trình, đề án liên quan của đơn vị đang triển khai thực hiện để tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân trong vùng đồng bào DTTS&MN, góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Kế hoạch.

- Tham gia giám sát liên ngành việc triển khai thực hiện truyền thông về đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu.

- Các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện nội dung 2, tiêu dự án 1, Dự án 10 trong kế hoạch số 760/KH-UBND ngày 28/11/2022 của UBND tỉnh, bố trí nguồn lực và chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện truyền thông về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu. Hàng năm, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện truyền thông về Chương trình mục tiêu gửi về UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) theo quy định.

## **7. Đề nghị Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận Tỉnh ủy**

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng hệ thống tuyên giáo các cấp, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn thông qua hướng dẫn tuyên truyền, bản tin công tác xây dựng Đảng, hội nghị Báo cáo viên cấp tỉnh.

- Ban Dân vận Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác truyền thông của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh.

## **8. Đề nghị UBMT Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp của tỉnh**

- Truyền thông, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, thống nhất, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tích cực tham gia tổ chức, triển khai có hiệu quả Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu.

- Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu.

## **9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông; tổ chức các loại hình tuyên truyền đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn bằng các loại hình phù hợp với bản sắc văn hóa của đồng bào DTTS đảm bảo thiết thực, chất lượng và hiệu quả; tổ chức lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan ở địa phương đang triển khai thực hiện.

- Bố trí nguồn lực và chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện nhiệm vụ truyền thông Chương trình mục tiêu quốc gia. Định kỳ 06 tháng, 01 năm gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác truyền thông về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông, tuyên truyền về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh (Ô. Hưng);
- Ban Dân vận, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh theo KH;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT&TH Bắc Kạn, Báo Bắc Kạn, Công TTĐT tỉnh, Cơ quan thường trú Báo nhân dân, Thông tấn xã Việt Nam tại Bắc Kạn;
- LĐVP (Ô. Thất);
- Lưu: VT, VXNV (Th)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Duy Hưng**